

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST.
Ngày: 15/4/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K- TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Ngọc và Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo **Phan Thành T**, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1981 tại Bình Định; nơi cư trú: 09 Trương Đăng Quế, phường Duy T, thành phố K, tỉnh K; nghề nghiệp: thợ sắt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th và bà Nguyễn Thị D; bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 6 anh chị em; có vợ Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản:

1/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2014/HS-ST ngày 28/4/2014 của TAND thành phố K xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù;

2/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HS-ST ngày 21/01/2016 của TAND thành phố K xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù;

3/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 14/8/2018 của TAND thành phố K xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/3/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Hoàng Th, sinh năm 1987, địa chỉ: 13 NM, thành phố K, tỉnh K, vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958, địa chỉ: 09 Tr Đ Q, phường D, thành phố K, tỉnh K, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ sáng ngày 06/01/2020 bị cáo Phan Thành T điều khiển xe mô tô BKS 82K6-1149 chở con đi học, khi đi T mang theo 02 cục bả chó (thuốc đánh chó) nhằm mục đích bắt trộm chó, khi đi trên đường Trường Chinh đoạn trước Quảng Trường 16-3 thuộc tổ 11, phường Q, thành phố Kthấy có con chó giống đực, lông màu vàng của anh Lê Hoàng Th đang thả trên vỉa hè và không có người trông giữ, T liền ném cục bả chó ngay nơi chó đang đứng và tiếp tục chở con đi học, khoảng 10 phút sau T quay lại thấy chó bị say, nên lén lút bắt bỏ lên gác ba xe chở đến nhà bà Đào Thị Điềm, địa chỉ: 14 Nguyễn Sinh Sắc, thành phố Knhờ làm thịt thì bị Công an thành phố K bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận định giá tài sản, kết luận: 01 có con chó giống đực, lông màu vàng, trong lượng 06 kg trị giá: 390.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSTPKT ngày 18/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Phan Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Người bị hại anh Lê Hoàng Th đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

Về nội dung:

[1] Trên cơ sở lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 06 giờ sáng ngày 06/01/2020, bị cáo Phan Thành T đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Lê Hoàng Th, để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Th 01 có con chó giống đực, lông màu vàng, trong lượng 06 kg trị giá: 390.000 đồng. Bị cáo đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được

xóa án tích, lại thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nên lần chiếm đoạt tài sản trị giá 390.000 đồng này đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố K. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới; lần phạm tội trước đây của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

[3] *Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, cần áp dụng để giảm bớt một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Từ những nhận định nêu trên và căn cứ vào các quy định pháp luật, HĐXX xét thấy phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan CSĐT đã trả lại 01 xe mô tô BKS 82K6-1149 cho bà Phạm Thị Dư; và tiến hành tiêu hủy con chó là đúng quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Hoàng Th và người liên quan bà Phạm Thị Dư không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt bị cáo **Phan Thành T: 09** (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày **06/01/2021**).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội.

Bị cáo Phan Thành T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (15/4/2021). Anh Lê Hoàng Th vắng mặt tại phiên tòa, nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND Tp. KonTum;
- Công an Tp. KonTum;
- Chi cục THADS Tp. KonTum;
- Bị cáo; bị hại và các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hoài